

## **BÁO CÁO**

**Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/01/2018  
của Ban Bí thư (Khoá XII) về đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới**

-----

### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Đảng bộ huyện Bảo Lâm có 58 tổ chức cơ sở đảng, gồm 16 đảng bộ cơ sở (14 đảng bộ xã, thị trấn; 02 đảng bộ lực lượng vũ trang); 42 chi bộ cơ sở (24 chi bộ cơ sở cơ quan hành chính; 12 chi bộ đơn vị sự nghiệp; 5 chi bộ doanh nghiệp nhà nước; 01 doanh nghiệp Công ty cổ phần); có 126 chi bộ thôn và tổ dân phố. Toàn Đảng bộ huyện có 3.254 đảng viên, trong đó 189 đồng chí miễn sinh hoạt đảng. Huyện Bảo Lâm có 15 tổ chức cơ sở Hội trực thuộc Hội LHPN huyện Bảo Lâm (14 xã, thị trấn và Công an huyện) với 14.328 hội viên phụ nữ trên 19.394 phụ nữ 18 tuổi trở lên có mặt tại địa phương, trong đó có 13.029 hội viên trên địa bàn dân cư, có 1.299 hội viên đương nhiên. Có 4.360 hội viên dân tộc, tỷ lệ 30,42%; có 4.762 hội viên nông cốt, tỷ lệ 33% (có 714 hội viên nông cốt dân tộc) và 221 hội viên cốt cán (có 34 hội viên cốt cán dân tộc). Có 134 chi hội, trong đó có 43 chi hội dân tộc; 446 tổ phụ nữ, trong đó có 128 tổ hội dân tộc.

Qua 5 năm, triển khai thực hiện chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư (Khoá XII) về đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới, dưới sự lãnh, chỉ đạo trực tiếp Huyện ủy Bảo Lâm, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Lâm Đồng, sự điều hành của chính quyền, Hội Liên hiệp phụ nữ huyện Bảo Lâm đã phát huy truyền thống tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam, vượt qua khó khăn, thách thức, đoàn kết, năng động, sáng tạo, không ngừng nỗ lực phấn đấu vươn lên khẳng định vai trò, vị thế trong gia đình và xã hội. Thông qua các hoạt động của Hội phụ nữ và hoạt động thực tiễn, cán bộ, hội viên, phụ nữ ngày càng trưởng thành về mọi mặt; đội ngũ cán bộ Hội ngày càng được chuẩn hoá (về trình độ chuyên môn và lý luận chính trị, khả năng tuyên truyền, vận động và tập hợp hội viên phụ nữ); không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tổ chức hướng dẫn và vận động phụ nữ tích cực thi đua thực hiện tốt phong trào thi đua và các nhiệm vụ trong tâm của Hội và góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được trong việc thực hiện chỉ thị 21-CT/TW còn có những khó khăn nhất định, một số cán bộ, hội viên, nhân dân chưa nhận thức sâu sắc về bình đẳng giới, vai trò của phụ nữ nên đôi lúc công tác phụ nữ chưa được quan tâm đúng mức; tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy, HĐND một số địa phương còn thấp; năng lực trình độ một số cán bộ nữ còn hạn chế; việc phát hiện nhân tố mới, xây dựng, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến chưa được thực hiện thường xuyên, kịp thời, chưa lan tỏa đến hết các tầng lớp phụ nữ.

## **II. KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 21-CT/TW**

### **1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW**

Thực hiện chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư (Khoá XII) *"về đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới"*, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế số 54-KH/HU, ngày 14/02/2018 thực hiện hiện chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư. Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo sao gửi chỉ thị 21-CT/TW đến các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy, các ban, ngành, Mặt trận và đoàn thể huyện để quán triệt, phổ biến đến Hội LHPN các xã, thị trấn, Chi bộ và các Chi hội.

- Huyện ủy Bảo Lâm đã xây dựng Kế hoạch học tập quán triệt nội dung chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư (Khoá XII) *"về đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới"*, cho cán bộ chủ chốt toàn huyện là 123 người tham dự.

Chỉ đạo Ban Thường vụ Hội LHPN huyện triển khai thực hiện chỉ thị 21-CT/TW kịp thời, Hội LHPN huyện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 83-KH/HU, ngày 12/4/2018 về thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới triển khai đến 15/15 cơ sở Hội, đồng thời chỉ đạo Hội LHPN cơ sở xây dựng kế hoạch và tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nội dung Chỉ thị đến cán bộ, hội viên, phụ nữ và Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức tầm quan trọng của Chỉ thị 21-CT/TW.

Hội LHPN huyện phối hợp Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện tổ chức các lớp tập huấn, quán triệt quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo tinh thần Chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới cho cán bộ, hội viên trong toàn huyện, sau khi xây dựng kế hoạch triển khai học tập Chỉ thị 21-CT/TW, Hội LHPN

huyện tổ chức mở 02 lớp tập huấn cho ủy viên BCH, cán bộ chi tổ hội của các xã, thị trấn, với 325 người tham gia.

Hội LHPN huyện cũng đã chỉ đạo Hội LHPN các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai lồng ghép Nghị quyết số 11 và Chỉ thị số 21 đến hội viên, phụ nữ thông qua các buổi họp, sinh hoạt chi, tổ hội,... với 283 buổi cho 38.794 lượt hội viên phụ nữ tham gia.

Hội LHPN huyện bám sát các văn bản chỉ đạo của Hội LHPN tỉnh Lâm Đồng, Huyện ủy Bảo Lâm xây dựng kế hoạch và ban hành các văn bản kịp thời triển khai thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư và công tác của Huyện hội<sup>1</sup>; Chỉ đạo Hội LHPN các xã, thị trấn làm tốt công tác tham mưu, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan bồi dưỡng, giới thiệu phụ nữ đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; phụ nữ đủ tiêu chuẩn tham gia quản lý, lãnh đạo các cơ quan trong hệ thống chính trị và các cơ quan nhà nước.

Việc tuyên truyền được thực hiện thường xuyên, kịp thời thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua các hội nghị, các chương trình bồi dưỡng, các lớp tập huấn nghiệp vụ, chuyên đề... Với việc thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đã góp phần làm chuyển biến tích cực về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác phụ nữ và bình đẳng giới; vị thế của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội ngày càng được khẳng định; bình đẳng giới trên các lĩnh vực của đời sống xã hội từng bước được bảo đảm. Các cấp, các ngành trong hệ

---

<sup>1</sup> Kế hoạch số 92/KH – BTV, ngày 4/5/2018 về Công tác vận động phụ nữ dân tộc, tôn giáo; Kế hoạch số 109/KH – BTV, ngày 24/9/2018 Thực hiện chương trình phối hợp tổ chức các hoạt động trong nữ thanh niên giai đoạn 2018 – 2022; Kế hoạch số 115/KH – BTV, ngày 05/11/2018 Triển khai tháng hành động bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2018; Kế hoạch số 120/KH – BTV, ngày 09/01/2019 Tổ chức ngày phụ nữ khởi nghiệp năm 2019; Kế hoạch số 121/KH – BTV, ngày 09/01/2019 Tổ chức giao lưu, học tập kinh nghiệm giữa các chi hội đồng bào dân tộc thiểu số; Kế hoạch số 127/KH – BTV, ngày 31/01/2019 về Thực hiện chương trình đồng hành cùng phụ nữ biên cương, phụ nữ vùng sâu năm 2019; Kế hoạch số 132/KH – BTV, ngày 21/02/2019 về Tổ chức tuyên truyền nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Kế hoạch số 152/KH – BTV, ngày 10/6/2019 về Triển khai công tác bình đẳng giới năm 2019; Công văn số 339/CV-BTV, ngày 26/3/2020 về Tiếp tục triển khai Dự án 3 “Hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững năm 2023; Công văn số 343/CV-BTV, ngày 27/3/2020 về Thực hiện công tác cán bộ nữ và báo cáo kết quả cán bộ nữ tham gia cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch số 169/KH – BTV, ngày 24/3/2020 về Triển khai công tác bình đẳng giới năm 2020, truyền thông về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị hướng tới Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch số 195/KH – BTV, ngày 05/2/2021 về Công tác tuyên truyền, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Công văn số 315/CV-BTV, ngày 16/4/2021 về triệu tập tham gia lớp tập huấn ứng cử HĐND các cấp NK 2021-2026; Kế hoạch số 13/KH – BTV, ngày 21/02/2022 về Thực hiện chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 32/KH – BTV, ngày 21/6/2022 về Thực hiện công tác quy hoạch cán bộ; Kế hoạch số 46/KH – BTV, ngày 01/11/2022 về Thực hiện Phong trào thi đua “Xây dựng người phụ nữ Lâm Đồng thời đại mới” nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch số 66/KH – BTV, ngày 28/02/2023 về Thực hiện công tác quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ; Kế hoạch số 78/KH – BTV, ngày 12/4/2023 về Triển khai công tác bình đẳng giới năm 2023.

thống chính trị và toàn xã hội thường xuyên quan tâm, phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ tạo điều kiện cho hội phụ nữ các cấp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, phát huy vai trò, tiềm năng to lớn của phụ nữ trong thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác kiểm tra, giám sát được triển khai thường xuyên, hàng năm từ huyện đến cơ sở đều có nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư *“về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới”*.

## **2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Chỉ thị số 21-CT/TW**

### **2.1. Hoàn thiện luật pháp, chính sách về bình đẳng giới, tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển toàn diện**

Trong những năm qua các cấp ủy đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tích cực tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm về vai trò, vị trí của phụ nữ, công tác phụ nữ và bình đẳng giới cho cán bộ, đảng viên, hội viên, phụ nữ và Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp, đạt hiệu quả cao. Việc tuyên truyền được thực hiện thường xuyên, kịp thời thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua các hội nghị, các chương trình bồi dưỡng, các lớp tập huấn nghiệp vụ, chuyên đề... Với việc thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đã góp phần làm chuyển biến tích cực về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác phụ nữ và bình đẳng giới; vị thế của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội ngày càng được khẳng định; bình đẳng giới trên các lĩnh vực của đời sống xã hội từng bước được bảo đảm. Các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị và toàn xã hội thường xuyên quan tâm, phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ tạo điều kiện cho hội phụ nữ các cấp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, phát huy vai trò, tiềm năng to lớn của phụ nữ trong thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác phụ nữ và bình đẳng giới: Luôn được các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành đưa các chỉ tiêu về bình đẳng giới và công tác phụ nữ vào các chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Qua đó, các cấp ủy, các ngành và toàn xã hội quan tâm, phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện để các cấp hội Phụ nữ thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ; thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, góp phần tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; phát huy vai trò phản biện xã hội của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình sửa đổi, hoàn thiện các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác phụ nữ. Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tích cực tham gia, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn bản

quan trọng liên quan đến chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương, Chương trình mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới, các chỉ tiêu, nghị quyết của Hội đồng nhân dân về giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho lao động nữ nông thôn... Tăng cường chỉ đạo các ngành, các cấp phối hợp đấu tranh xử lý vi phạm chính sách, pháp luật liên quan đến phụ nữ, bình đẳng giới, gia đình, trẻ em.

Hội LHPN huyện phối hợp với Ban vì sự tiến bộ phụ nữ tổ chức 03 lớp tuyên truyền về Luật Bình đẳng giới cho các chị là Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội LHPN xã, thị trấn, Cán bộ chi, tổ Hội, tuyên truyền viên cơ sở trong toàn huyện với 435 lượt chị tham gia.

Hàng năm, Hội LHPN huyện đã xây dựng kế hoạch và phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên phụ nữ trên địa bàn huyện về công tác phòng, chống bạo lực gia đình cũng như những hậu quả của bạo lực gia đình đối với cá nhân, gia đình và xã hội. Trong 5 năm, Hội đã tổ chức 127 hoạt động tuyên truyền cho 5.350 chị em. Bên cạnh đó, Hội LHPN huyện hướng dẫn Hội LHPN cơ sở xây dựng các địa chỉ tin cậy nhằm tư vấn, giải quyết mâu thuẫn, bạo lực gia đình. Đến nay toàn huyện đã xây dựng được 14 địa chỉ tin cậy tại Phòng khám đa khoa và UBND xã, thị trấn.

Việc triển khai, thực hiện hiệu quả Đề án 938 của Chính phủ về "Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 - 2027", Đề án 939 "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025", với nhiều nội dung, hình thức hoạt động cụ thể mang hiệu quả tích cực, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, như: Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, kết nối tiêu thụ sản phẩm của phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế; tuyên truyền, vận động hỗ trợ phụ nữ nâng cao kiến thức, năng lực, xây dựng cuộc sống gia đình, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững. Các cấp Hội phụ nữ trong huyện đã tuyên truyền được 249 buổi với 32.468 lượt chị tham gia.

Trong những qua, các cấp Hội trong huyện đã tuyên truyền, vận động, hỗ trợ hội viên, phụ nữ khởi nghiệp, thành lập tổ hợp tác, mô hình tổ tiết kiệm, tổ hùn vốn, tổ tình thương nhằm giúp cho hội viên phát triển kinh tế gia đình, làm giàu chính đáng. Qua 5 năm, các cấp Hội đã thành lập được 03: Tổ hợp tác may công nghiệp ở Lộc Nam, Tổ hợp tác Dệt thổ cẩm ở Lộc Tân, Tổ hợp tác Trồng dâu nuôi tằm ở Lộc Ngãi, Lộc An; 01 mô hình Phụ nữ khởi nghiệp tại xã Lộc An; có 253 tổ tiết kiệm với 9.256 thành viên, số tiền huy động được 31.208.000.000 đồng giúp cho 3.359 chị hội viên phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn vay để phát triển kinh tế gia đình, vươn lên thoát nghèo.

## **2.2. Xây dựng người phụ nữ Việt Nam phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới**

Nhằm xây dựng các giải pháp để xây dựng người phụ nữ Việt Nam phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất, tinh thần, năng lực sáng tạo, ý thức công dân, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội các cấp, xây dựng đội ngũ cán bộ Hội có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tư duy sáng tạo, nhiệt tình, tâm huyết với công tác Hội, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp vận động phụ nữ thông các lớp tập huấn công tác hội, các buổi trao đổi kinh nghiệm và giao lưu giữa các cơ sở Hội. Hằng năm, Hội LHPN huyện luôn chú trọng đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường công tác cơ sở, bám địa bàn dân cư, trong các buổi hội họp, sinh hoạt của cơ sở, Hội cấp huyện luôn cử cán bộ dự họp cùng; phân công trách nhiệm từng đồng chí trong BCH, chuyên trách cơ quan huyện hội trong việc phụ trách từng lĩnh vực và các xã, thị trấn kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng hội viên, kịp thời thông tin để có biện pháp hỗ trợ, chăm lo quyền lợi hợp pháp và chính đáng của hội viên.

Việc đẩy mạnh phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, “Xây dựng người Phụ nữ Lâm Đồng thời đại mới”, “Phụ nữ Lâm đồng tự trọng rèn đức, tự tin luyện tài, trung hậu đảm đang, xây dựng gia đình hạnh phúc” gắn với Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” luôn được các cấp hội chú trọng triển khai hàng năm và thu hút, tập hợp ngày càng đông đảo phụ nữ phát huy tiềm năng, trí tuệ, đóng góp vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Để nâng cao nhận thức, góp phần xây dựng ý thức chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đặc biệt là các chủ trương chính sách liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên phụ nữ. Các cấp Hội trong huyện đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, Nghị quyết hàng năm của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện; Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp, Nghị quyết năm của BCH Hội LHPN các cấp; Tiếp tục truyền truyền các Nghị quyết, Chỉ thị và các Luật liên quan đến phụ nữ cho 11.865/14.328 cán bộ, hội viên phụ nữ (đạt 83%). Hàng năm, Huyện Hội chỉ đạo Hội LHPN các xã, thị trấn tổ chức ít nhất một hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho phụ nữ, trong đó tập trung vào các nội dung như: Tuyên truyền quảng bá áo dài Việt Nam, phòng chống rác thải nhựa, An toàn cho phụ nữ và trẻ em, phòng chống bạo lực gia đình, hôn nhân

cận huyết thống, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh, Huyện về thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19...

Các địa phương tiếp tục duy trì và xây dựng các mô hình thực hiện Cuộc vận động Phụ nữ Lâm Đồng “Tự trọng rèn đức – Tự tin luyện tài – Trung hậu đảm đang – Xây dựng gia đình hạnh phúc”. Trong đó, tiêu biểu là các mô hình: Phụ nữ tự trọng rèn đức, tự tin luyện tài, xây dựng gia đình hạnh phúc (xã Lộc Nam); Gia đình không khói thuốc (xã Lộc Quảng); Hát then đàn tính (xã B’Lá); đội văn nghệ (Lộc An); Tiếp bước cho em đến trường (Lộc Đức); Khoẻ và đẹp, Duyên dáng áo dài (Lộc Thành); bóng chuyền hơi (Lộc Thắng, Lộc Ngãi); mô hình “Tủ áo dài truyền thống” (Tân Lạc), mô hình “5 không 3 sạch”...

Hiện nay có 12/14 Hội LHPN cơ sở tiếp tục duy trì khai thác, sử dụng “Tủ sách phụ nữ” hiệu quả; các cơ sở Hội tích cực nâng cao chất lượng hoạt động các loại hình văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao thông qua việc duy trì 142 mô hình, CLB với 4.216 hội viên tham gia, điển hình như CLB: hát ru và dân ca 3 miền, dưỡng sinh, thể dục nhịp điệu, khiêu vũ, bóng chuyền nữ, đội văn nghệ; mô hình đảm đang, tự tin, tổ phụ nữ không nhút nhát, hội viên phụ nữ ứng xử có văn hoá, Phụ nữ Lộc Nam đọc báo...

Trong những năm qua, Hội LHPN huyện tiếp tục triển khai Đề án 938 theo chủ đề từng năm triển khai đến các xã, thị trấn. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện Hội, 14/14 cơ sở Hội đã tổ chức được hơn 700 buổi tuyên truyền nội dung Đề án có đến 90% hội viên tham gia.

Nhằm tạo sân chơi văn hóa, văn nghệ, giao lưu và giải trí lành mạnh cho hội viên phụ nữ; phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo, tôn vinh sự khéo léo, dẻo dai; rèn luyện sức khỏe, góp phần kết nối hội viên phụ nữ trong toàn huyện, Hội LHPN huyện đã tổ chức 16 hội thi, thu hút 13.127 lượt hội viên phụ nữ các xã, thị trấn tham gia. Điển hình Hội thi “Khiêu vũ dân vũ thể thao”, Ngày hội đồng diễn Dân vũ, Ngày hội dân vũ, khiêu vũ thể thao....

Trong năm 2020, Trước diễn biến phức tạp của dịch tả lợn Châu Phi, dịch bệnh Covid - 19, Hội LHPN huyện đã phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong toàn huyện tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên, nhân dân thực hiện đúng các chủ trương của Đảng, các văn bản của chính phủ về thực hiện phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, đặc biệt là dịch Covid-19 thông qua các hình thức như: truyền truyền, chia sẻ các nội dung hướng dẫn phòng chống dịch, phát 9.500 tờ rơi, phát 3.850 khẩu trang miễn phí cho nhân dân, 20 chai dung dịch sát khuẩn,

vận động được 260kg gạo, 130 thùng mì, 162 chai nước mắm, 144 chai dầu ăn, 134 gói bột ngọt.

Việc triển khai Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp” giai đoạn 2017-2025 (gọi tắt là Đề án 939): Hội LHPN huyện đã ban hành kế hoạch triển khai Đề án 939 hàng năm và kế hoạch triển khai Ngày phụ nữ khởi nghiệp đến các cơ sở Hội. Đồng thời, Hội LHPN huyện và cơ sở đã tổ chức 4 hoạt động tuyên truyền nội dung Đề án, tư vấn về khởi nghiệp cho hơn 1.000 lượt hội viên. Phát động tổ chức hội thi ý tưởng khởi nghiệp cho 90 hội viên phụ nữ và lựa chọn được 32 ý tưởng khởi nghiệp gửi về Hội LHPN tỉnh tham gia Ngày Phụ nữ khởi nghiệp. Có 03 ý tưởng đạt giải khuyến khích cấp tỉnh.

Hội LHPN huyện tổ chức Diễn đàn kết nối phụ nữ khởi nghiệp tại xã Lộc Thành cho hội viên phụ nữ có ý tưởng, nhu cầu kinh doanh, khởi nghiệp cho hơn 40 chị em hội viên, phụ nữ. Hội LHPN huyện đã vận động cán bộ, hội viên phụ nữ trao phương tiện sinh kế cho 18 chị hội viên phụ nữ nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn mỗi suất trị giá 5.000.000 đồng.

Hội LHPN huyện tổ chức Ngày hội Phụ nữ sáng tạo, khởi nghiệp cho hơn 400 hội viên phụ nữ trong toàn huyện với 15 gian hàng tham gia trưng bày sản phẩm. Các sản phẩm trưng bày gồm: áo dài, bơ, sầu, riềng, rau nhíp, đọt mây. Phối hợp Hội LHPN xã Lộc An tổ chức Ngày hội trưng bày sản phẩm khởi nghiệp và ra mắt mô hình “phụ nữ khởi nghiệp” tại xã Lộc An với 8 thành viên tham gia, hỗ trợ cho 10 chị vay vốn phát triển kinh tế với số tiền 500.000.000đ... ngày hội đã tạo cơ hội để hội viên phụ nữ có dịp giao lưu, trao đổi, giới thiệu sản phẩm đến đông đảo người tiêu dùng, đồng thời cũng nhận được sự đồng tình ủng hộ của cơ sở Hội và hội viên.

Triển khai chương trình “Mẹ đỡ đầu” trong hệ thống Hội, Hội LHPN huyện chỉ đạo các cơ sở Hội khảo sát và thực hiện Chương trình “Mẹ đỡ đầu” cho trẻ mồ côi có hoàn cảnh khó khăn. Các cơ sở Hội đã tích cực, chủ động, linh hoạt triển khai trên cơ sở tình hình thực tế của địa phương đơn vị: các xã, thị trấn lồng ghép trong các hoạt động an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo và Triệu phần quà san sẻ yêu thương. Đến nay toàn huyện nhận đỡ đầu cho 9 em mồ côi tại các xã Lộc An, Lộc Thắng, Lộc Ngãi. Riêng xã Lộc An thành lập mô hình “Mẹ đỡ đầu” thu hút hơn 20 cá nhân tham gia, đóng góp hàng tháng nhận đỡ đầu 03 em mồ côi cha, mẹ trên địa bàn xã.

## **2.2. Công tác cán bộ nữ**

Trong những năm qua, các cấp ủy Đảng luôn quan tâm tạo nguồn cán bộ nữ trẻ, nữ dân tộc thiểu số; hoàn thiện các quy định về công tác cán bộ bảo đảm



nguyên tắc bình đẳng giữa nam và nữ về độ tuổi trong quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển đối với phụ nữ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phù hợp trong từng giai đoạn.

### **2.2.1. Công tác phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu nguồn cán bộ nữ**

Trong những năm qua, Công tác bồi dưỡng giới thiệu nguồn cán bộ nữ đã chủ động xây dựng, bổ sung quy hoạch cán bộ Hội, trình cấp uỷ đảng phê duyệt, đưa vào quy hoạch cán bộ chung của Đảng để đào tạo, bồi dưỡng và có chính sách sử dụng phù hợp. Giới thiệu phụ nữ ưu tú để bồi dưỡng kết nạp vào Đảng, góp phần tăng tỷ lệ nữ đảng viên, nhất là đối với phụ nữ dân tộc thiểu số, tôn giáo, khu vực nông thôn và tạo điều kiện để đảng viên nữ tham gia vào các hoạt động chính trị-xã hội. Vì thế, tỷ lệ nữ tham gia cấp uỷ, HĐND cấp huyện và cấp cơ sở có bước chuyển biến đáng kể. Cán bộ nữ tham gia cấp uỷ Đảng: trong nhiệm kỳ 2020-2025, đối với cấp huyện có 7/41 tham gia BCH Đảng bộ huyện (đạt 17%, tăng 3,1 % so với nhiệm kỳ 2015-2020), có 1/13 nữ tham gia BTV Huyện uỷ (đạt 7,67%); đối với cấp xã, thị trấn có 39/187 tham gia cấp uỷ (đạt 20,8%, tăng 0,20 % so với nhiệm kỳ 2015-2020), có 6/50 nữ tham gia BTV Đảng uỷ xã (đạt 12%), có 3/14 nữ là Bí thư Đảng uỷ các xã (đạt 21,4%), có 3/28 nữ là Phó Bí thư Đảng uỷ các xã (đạt 10,7%).

Về tỷ lệ nữ tham gia HĐND: trong nhiệm kỳ 2021-2026, đối với cấp huyện có 7/35 đại biểu (đạt 20%, không tăng với nhiệm kỳ 2016-2021), cấp xã có 85/340 (đạt 25%, tăng 0,1% so với nhiệm kỳ 2016-2021);

Hội phụ nữ cơ sở đã giới thiệu cho cấp uỷ Đảng 14 hội viên, phụ nữ ưu tú để xem xét kết nạp.

### **2.2.2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, củng cố cán bộ nữ**

Công tác củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động ngày càng được chú trọng. Hội phụ nữ các cấp đã kịp thời củng cố tổ chức Hội ở các cơ sở yếu kém và xây dựng và phát huy lực lượng nòng cốt trong phong trào, đến nay toàn huyện xây dựng được 4.762 hội viên nòng cốt. Hiện nay, trên địa bàn huyện 100% thôn, tổ dân phố có tổ chức Hội hoạt động. Đặc biệt, trong năm 2021, Đại hội đại biểu phụ nữ cấp cơ sở và cấp huyện đã bầu ra đội ngũ ủy viên BCH, BTV có phẩm chất, uy tín, năng lực để lãnh đạo tổ chức Hội phụ nữ ngày càng phát triển vững mạnh. Đại hội cấp cơ sở đã bầu ra 140 ủy viên Ban chấp hành (trong đó có 22 ủy viên Ban Thường vụ, 15 Chủ tịch và 15 Phó chủ tịch); Đại hội cấp huyện bầu ra 23 ủy viên Ban chấp hành (trong đó có 07 ủy viên Ban Thường vụ, 01 Chủ tịch và 01 Phó chủ tịch).

Công tác kiện toàn củng cố tổ chức Hội được quan tâm từ năm 2018 đến nay: Cấp huyện kiện toàn 02 lần Chủ tịch Hội LHPN huyện (do chuyển công tác khác), bầu bổ sung 05 ủy viên BCH Hội LHPN huyện, 01 Ủy viên BTV Hội LHPN huyện; Cấp cơ sở: kiện toàn 07 Chủ tịch (xã Lộc Thành, Lộc Ngãi, Lộc Bắc, Lộc Nam, Lộc Quảng, B' Lá, Lộc Đức) do chuyển công tác khác, nghỉ hưu, nghỉ công tác, 02 Phó Chủ tịch (xã Lộc Nam, Lộc Ngãi), Bầu bổ sung 6 Ủy viên BTV, 15 Ủy viên BCH, củng cố 30 chi hội.

Cùng với quá trình kiện toàn bộ máy, các cấp Hội quan tâm nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ Hội thông qua công tác đào tạo, bồi dưỡng về trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Hiện nay cấp huyện có 03/4 chị trình độ Đại học, 01 chị trình độ Thạc sỹ. Cấp xã có 10 chị Chủ tịch học Đại học (03 chị đang học Đại học) và 04 chị học trung cấp chính trị.

Hàng năm, 100% Chủ tịch, Phó Chủ tịch các xã, thị trấn tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do tỉnh, huyện tổ chức. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đã góp phần nâng cao năng lực hoạt động của đội ngũ cán bộ Hội nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động trong tình hình mới.

### **2.3. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với tổ chức và hoạt động của Hội Liên hiệp phụ nữ**

Trong thời gian qua, Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương luôn chỉ đạo và quan tâm tạo điều kiện cho Hội LHPN các cấp tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; giám sát, phản biện xã hội; đảm nhiệm một số nhiệm vụ trong chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

#### **2.3.1 . Về Công tác tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền:**

- Hội LHPN từ huyện đến cơ sở thường xuyên duy trì giao ban định kỳ với cấp ủy Đảng, chính quyền, tích cực tham gia quản lý nhà nước theo tinh thần Nghị định số 56 của Chính phủ “Quy định trách nhiệm của Bộ, ngành và UBND các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội LHPN Việt Nam tham gia quản lý Nhà nước”. Phát huy tốt vai trò đại diện của tổ chức Hội trong các Ban Chỉ đạo, các hội đồng, các tổ công tác.

- Hàng năm, Hội LHPN từ huyện đến cơ sở tham gia góp ý thực hiện Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh, xây dựng hệ thống chính trị của các cấp ủy; Tham gia đóng góp vào việc triển khai, thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, an ninh-Quốc phòng của địa phương; phối hợp các ban ngành tham gia công tác hoà giải tại địa phương. Hội tiếp tục duy trì có hiệu quả 14 mô hình “Chi hội không có đơn thư vượt cấp” tại 14 cơ sở hội với 1.550 thành viên thường xuyên sinh hoạt và 14 CLB “Phụ nữ với kiến thức

pháp luật” tại 14 cơ sở hội với 1.650 thành viên thường xuyên sinh hoạt. Toàn huyện có 28/43 chi hội phụ nữ dân tộc có mô hình về tổ, nhóm phụ nữ chấp hành tốt chủ trương chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước.

### **2.3.2. Về Công tác tham gia giám sát, phản biện xã hội:**

Thực hiện giám sát theo Quyết định 217 của Bộ Chính trị, Hội LHPN huyện đã xây dựng kế hoạch, thành lập Đoàn giám sát và tổ chức giám sát: giám sát tình hình thực hiện pháp luật phòng, chống bạo lực gia đình (năm 2018); Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (năm 2019); giám sát việc tổ chức, thực hiện bữa ăn bán trú cho trẻ em ở các trường mầm non công lập và tư thục tại một số Trường mầm non (năm 2020); giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026 (năm 2021); giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết 188/2020/NQ-HĐND, ngày 15/7/2020 của hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về quy định chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố (năm 2022).

Bên cạnh việc chủ trì giám sát theo các chuyên đề, hàng năm Hội LHPN huyện còn tích cực phối hợp với UBMTTQ huyện, các tổ chức chính trị-xã hội và các cơ quan liên quan của huyện tham gia giám sát các nội dung như: việc hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo theo Đề án 654/UBND-XD ngày 5/2/2016 của UBND tỉnh Lâm Đồng về “Hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo giai đoạn 2016-2020”; việc thực hiện báo cáo tác động môi trường của Công ty TNHH một thành viên Nhôm Lâm Đồng- TKV trên địa bàn huyện Bảo Lâm giai đoạn 2010- 2016; việc thực hiện Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; việc thực hiện Nghị quyết số 87/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Hội LHPN cơ sở tổ chức giám sát việc: thực hiện pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; về an toàn vệ sinh thực phẩm; thực hiện Luật trẻ em; chi trả trợ cấp cho phụ nữ trên 80 tuổi; giám sát việc cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; việc xây dựng đường giao thông nông thôn; việc thực hiện Nghị định 39/2015/NĐ-CP về hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số; Giám sát việc cấp thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo; giám sát bếp ăn tại trường mầm non.... Ngoài ra, Hội cơ sở còn tích cực phối hợp giám sát việc thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ cho các hộ nghèo, hỗ trợ hộ gia đình chính sách nhân dịp lễ, tết...

- Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp phát huy vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ; tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng thiết thực, chuyên nghiệp, đa dạng hoá hình thức tập hợp, hướng về cơ sở, gắn với các vấn đề thiết thân của phụ nữ. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ hội có đủ phẩm chất, năng lực, sáng tạo, tâm huyết, trách nhiệm, giỏi vận động phụ nữ; tích cực tạo nguồn cán bộ nữ cho hệ thống chính trị.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

Nhìn chung, qua 05 năm triển khai, thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW của Ban Bí thư, nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, chính quyền, của cả hệ thống chính trị, của cộng đồng và bản thân người phụ nữ về vai trò, vị trí của phụ nữ và công tác phụ nữ trong tình hình mới có nhiều chuyển biến tích cực. Bình đẳng giới trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội đạt được những kết quả tiến bộ; đội ngũ cán bộ nữ là lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan, đơn vị tăng về số lượng và chất lượng; vị trí của người phụ nữ trong gia đình và xã hội ngày càng được khẳng định, nâng cao. Tổ chức hội phụ nữ các cấp ngày càng được củng cố và phát triển; phát huy vai trò trong việc chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho phụ nữ; tạo điều kiện cho phụ nữ có nhiều cơ hội phát huy trí tuệ, thể hiện năng lực, góp phần quan trọng cùng địa phương thực hiện tốt các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, thực hiện mục tiêu bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ. Nhiều văn bản, chính sách đối với phụ nữ và bình đẳng giới được triển khai và hoàn thiện. Hội LHPN các cấp đã có nhiều hoạt động thiết thực, thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, thu hút và tập hợp được nhiều hội viên phụ nữ tham gia.

Huyện ủy xây dựng và ban hành chương trình hành động, kế hoạch chỉ đạo các cấp ủy cơ sở cũng như Hội LHPN tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW và Chỉ thị 21 nhằm phát huy vai trò, truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam nói chung và của các tầng lớp phụ nữ trong huyện nói riêng: đoàn kết, sáng tạo, học tập, lao động, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc nhằm góp phần trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương.

Về công tác quy hoạch, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng cán bộ nữ của cấp ủy Đảng được quan tâm hơn, công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho phụ nữ cũng được chú trọng nên tỷ lệ cán bộ nữ tham gia các cơ quan lãnh đạo Đảng, HĐND, Chính quyền và hệ thống chính trị ngày càng tăng.

Tổ chức Hội các cấp đã phát huy tốt vai trò đại diện quyền lợi hợp pháp của phụ nữ, là nơi tập hợp đoàn kết, tích cực hướng dẫn và vận động phụ nữ phấn đấu vì sự nghiệp đổi mới, phát triển địa phương, các hoạt động của Hội từng bước đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động để tập hợp phụ nữ trong độ tuổi vào tổ chức Hội, tỷ lệ hội viên sinh hoạt thường xuyên ngày càng tăng.

## **2. Hạn chế**

Tuy vậy, trước yêu cầu của công cuộc CNH - HĐH đất nước, tình hình phụ nữ và công tác phụ nữ còn nhiều hạn chế như: Trình độ học vấn, chuyên môn nghề nghiệp còn thấp, cơ hội có việc làm và thu nhập kém hơn nam giới.

Một số phụ nữ ở các địa phương, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trình độ còn hạn chế, tỷ lệ nữ thiếu việc làm cao. Đời sống vật chất, tinh thần của một bộ phận phụ nữ còn gặp nhiều khó khăn. Việc quy hoạch đào tạo, sử dụng cán bộ nữ ở một số địa phương, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức.

Tình hình cán bộ Hội phụ nữ, nhất là các chị Phó chủ tịch phụ nữ cơ sở, Chi hội trưởng không ổn định.

## **3. Nguyên nhân**

Trình độ của cán bộ Hội chưa đáp ứng được yêu cầu trong giai đoạn hiện nay, nhất là cán bộ chi hội thường xuyên thay đổi nên ảnh hưởng đến hoạt động Hội.

Địa bàn dân cư rộng, nhiều chị em còn nặng việc gia đình chưa tham gia công tác Hội đều đặn.

Việc triển khai xây dựng các mô hình để thu hút hội viên phụ nữ tham gia ở một số địa phương chưa đạt hiệu quả cao.

Một số cán bộ hội chưa nhiệt tình trong công tác, công việc của Hội ngày càng nhiều, yêu cầu ngày càng cao... nhưng chế độ phụ cấp thấp, chi hội không trợ cấp nên chưa thu hút được cán bộ gắn bó lâu dài với tổ chức Hội.

## **4. Bài học kinh nghiệm**

*Một là*, Tăng cường nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, nhất là cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác phụ nữ trong tình hình mới, về thực hiện chủ trương chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện về công tác cán bộ nữ.

*Hai là*, Phải bám sát và cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; chọn khâu đột phá, tập trung nguồn lực để thực hiện những nhiệm vụ cấp bách;

kiên trì thực hiện các mục tiêu lâu dài là bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ. Quan tâm công tác quy hoạch và dự nguồn cán bộ Hội.

*Ba là*, Tiến hành đồng bộ, gắn kết chặt chẽ việc triển khai, tổ chức thực hiện, chú trọng công tác kiểm tra giám sát, sơ, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, nhằm tạo sự chuyển biến thực sự về công tác phụ nữ trong tình hình mới.

*Bốn là*, Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ, kịp thời động viên, tạo điều kiện để cán bộ nữ yên tâm tham gia công tác.

*Năm là*, Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kịp thời chấn chỉnh những sai phạm. Tổ chức sơ, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm, động viên khen thưởng kịp thời.

## **Phần thứ hai**

### **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI**

#### **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH TÁC ĐỘNG ĐẾN CÔNG TÁC PHỤ NỮ**

Trong thời gian tới có nhiều thuận lợi, nền kinh tế của địa phương có những bước tăng trưởng, đời sống nhân dân có những bước cải thiện đáng kể, hệ thống chính trị được củng cố, quốc phòng- an ninh chính trị ổn định, cùng với sự đồng thuận, quyết tâm của nhân dân trong việc thực hiện tốt các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà Nước. Đội ngũ cán bộ nhiệt tình, trách nhiệm, năng động, sáng tạo, ngày càng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

Tuy nhiên, kinh tế sản xuất nông nghiệp, giá cả các mặt hàng nông sản bấp bênh có lúc không ổn định; Các loại vật tư nông nghiệp biến động tăng cao; tác động bởi biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh sẽ có những ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế và đời sống nhân dân nói chung và gia đình hội viên phụ nữ nói riêng. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, nhiều vấn đề bức xúc liên quan đến phụ nữ trẻ em chưa được cải thiện, tình trạng bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em, phụ nữ...vẫn còn xảy ra.

Với dự báo tình hình trên sẽ tạo ra cả những thời cơ và thách thức đan xen đối với sự phát triển của phong trào phụ nữ và hoạt động của Hội phụ nữ trong thời gian tới. Từ thực trạng trên, đòi hỏi phụ nữ phải nâng cao năng lực tổ chức, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đáp ứng nhu cầu, lợi ích thiết thực của các tầng lớp phụ nữ, các hoạt động phải có trọng tâm, luôn hướng về khu dân cư, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, hội viên phụ nữ, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, các chỉ tiêu và nhiệm vụ tại địa phương.

Trong thời gian tới, để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 21-CT/TW, cần thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp là: tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về vai trò của phụ nữ và công tác phụ nữ trong tình hình mới; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác phụ nữ; Hội liên hiệp phụ nữ cần tiếp tục phát huy vai trò chủ động, tích cực, sáng tạo trong công tác tham mưu giúp cấp ủy đảng về công tác phụ nữ, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên phụ nữ.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

### **1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác phụ nữ và bình đẳng giới**

Tiếp tục quán triệt sâu sắc, tuyên truyền sâu rộng về quan điểm, mục tiêu, 5 nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 11 và tiếp tục khẳng định trong tình hình mới: “Công tác phụ nữ là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội và của từng gia đình. Xây dựng và phát triển vững chắc đội ngũ cán bộ nữ là yêu cầu khách quan, là nội dung quan trọng trong chiến lược công tác cán bộ của Đảng...”.

Tuyên truyền sâu rộng trong xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về vai trò, vị trí, tiềm năng to lớn của phụ nữ về công tác phụ nữ, công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới, tạo điều kiện cho cán bộ, hội viên phụ nữ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng tập huấn, nâng cao trình độ, năng lực, phấn đấu vươn lên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đóng góp ngày càng nhiều hơn vào sự phát triển của gia đình và xã hội.

### **2. Thực hiện các chính sách về bình đẳng giới, tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển toàn diện**

Kịp thời rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện, cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả các chính sách, các văn bản pháp luật có liên quan đến công tác bình đẳng giới và công tác phụ nữ. Triển khai các chính sách đặc thù hỗ trợ đối với phụ nữ khuyết tật, khó khăn, cao tuổi, phụ nữ mang thai, nuôi con nhỏ... Khuyến khích hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ liên kết sản xuất kinh doanh do phụ nữ làm chủ. Tạo điều kiện để phụ nữ được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu, tiếp cận với khoa học công nghệ, nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực lãnh đạo quản lý đáp ứng yêu cầu phát triển.

### **3. Xây dựng người phụ nữ Việt Nam phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới**

Chú trọng phát triển nguồn nhân lực nữ chất lượng cao. Tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia nhiều hơn công việc xã hội. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, tôn vinh nhằm khơi dậy niềm tự hào dân tộc, truyền thống vẻ vang của phụ nữ để phát huy tiềm năng, trí tuệ, các sáng tạo, tinh thần khởi nghiệp của đội ngũ nữ lãnh đạo, nữ trí thức, nữ doanh nhân.

Đẩy mạnh xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh. Mở rộng nâng cao chất lượng hoạt động trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp lý, tư vấn hỗ trợ hôn nhân và gia đình. Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe phụ nữ, quan tâm vấn đề dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em. Kiên quyết đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội, xử lý nghiêm các hành vi bạo lực mua bán, xâm hại phụ nữ trẻ em.

#### **4. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, toàn diện của cấp ủy đối với Hội Liên phụ nữ**

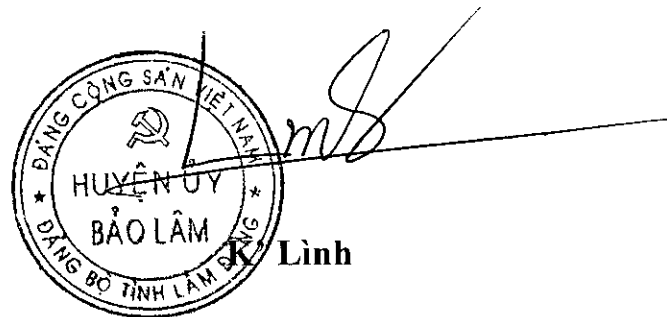
Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm bảo đảm Hội LHPN tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng thiết thực, đa dạng hóa loại hình tập hợp, hướng về cơ sở gắn với các vấn đề thiết thân của phụ nữ. Quan tâm đào tạo bồi dưỡng xây dựng đội ngũ cán bộ Hội có đủ phẩm chất, năng lực, sáng tạo, tâm huyết, trách nhiệm. Đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp bố trí, tạo nguồn cán bộ nữ cho hệ thống chính trị, bố trí vào các chức danh lãnh đạo chủ chốt đủ sức lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW của Ban Bí thư (khóa XII) “*về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới*”./. *ph*

#### Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- BDV Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực HU, HĐND, UBND huyện,
- MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**







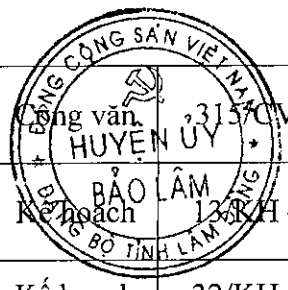
## PHỤ LỤC 1

### Các văn bản, đề án triển khai thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW

#### 1. Các văn bản

| TT | Loại văn bản | Số hiệu văn bản | Thời gian ban hành | Trích yếu nội dung văn bản  |
|----|--------------|-----------------|--------------------|---|
|    | Kế hoạch     | 83 -KH/HU       | 12/4/2018          | về thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới   |
| 01 | Kế hoạch     | 92/ KH – BTV    | 4/5/2018           | Công tác vận động phụ nữ dân tộc, tôn giáo.   |
| 02 | Kế hoạch     | 109/KH – BTV    | 24/9/2018          | Thực hiện chương trình phối hợp tổ chức các hoạt động trong nữ thanh niên giai đoạn 2018 – 2022   |
| 03 | Kế hoạch     | 115/KH – BTV    | 5/11/2018          | Triển khai tháng hành động bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2018   |
| 04 | Kế hoạch     | 120/KH – BTV    | 09/01/2019         | Tổ chức ngày phụ nữ khởi nghiệp năm 2019.   |
| 05 | Kế hoạch     | 121/KH – BTV    | 09/01/2019         | Tổ chức giao lưu, học tập kinh nghiệm giữa các chi hội đồng bào dân tộc thiểu số  |
| 06 | Kế hoạch     | 127/KH – BTV    | 31/1/2019          | Thực hiện chương trình đồng hành cùng phụ nữ biên cương, phụ nữ vùng sâu năm 2019   |
| 07 | Kế hoạch     | 132/KH – BTV    | 21/02/2019         | Tổ chức tuyên truyền nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số  |
| 08 | Kế hoạch     | 152/KH – BTV    | 10/6/2019          | Triển khai công tác bình đẳng giới năm 2019   |
| 09 | Công văn     | 339/CV-BTV      | 26/3/2020          | Tiếp tục triển khai Dự án 3 “Hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững năm 2023   |
| 10 | Công văn     | 343/CV-BTV      | 27/3/2020          | Thực hiện công tác cán bộ nữ và báo cáo kết quả cán bộ nữ tham gia cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2020-2025  |
| 11 | Kế hoạch     | 169/KH – BTV    | 24/3/2020          | Triển khai công tác bình đẳng giới năm 2020, truyền về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị hướng tới Đại ng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, bầu cử đại biểu Quốc khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 |
| 12 | Kế hoạch     | 195/KH – BTV    | 05/2/2021          | Công tác tuyên truyền, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026  |





|    |          |              |            |   |
|----|----------|--------------|------------|---|
| 13 | Kế hoạch | 315/KH – BTV | 16/4/2021  | Triệu tập tham gia lớp tập huấn ứng cử HĐND các cấp NK 2021-2026                              |
| 14 | Kế hoạch | 13/KH – BTV  | 21/2/2022  | Thực hiện chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030                           |
| 15 | Kế hoạch | 32/KH – BTV  | 21/6/2022  | Thực hiện công tác quy hoạch cán bộ   |
| 16 | Kế hoạch | 46/KH – BTV  | 01/11/2022 | Thực hiện Phong trào thi đua “Xây dựng người phụ nữ Lâm Đồng thời đại mới” nhiệm kỳ 2021-2026 |
| 17 | Kế hoạch | 66/KH – BTV  | 28/2/2023  | Thực hiện công tác quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2021-  |
| 18 | Kế hoạch | 78/KH – BTV  | 12/4/2023  | Triển khai công tác bình đẳng giới năm 2023   |

## 2. Các đề án

| TT | Số hiệu văn bản | Thời gian ban hành | Trích yếu nội dung đề án  |
|----|-----------------|--------------------|---|
| 01 | 145/KH – BTV    | 14/3/2019          | Triển khai Đề án Tuyên truyền giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ.   |
| 02 | 167/KH – BTV    | 24/3/2020          | Triển khai Đề án “Tuyên truyền giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ, giai đoạn 2017-2027” năm 2020  |
| 03 | 47/KH-BTV       | 14/11/2022         | Thực hiện Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 |
| 04 | 66KH – BTV      | 28/2/2023          | Triển khai Đề án “Tuyên truyền giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ” năm 2023   |





## PHỤ LỤC 2

### Thông kê tình hình cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý cấp huyện, cấp tỉnh

#### 1. Cấp huyện

| Năm        | Cán bộ nữ tham gia cấp ủy |              |        |            | Nữ đại biểu Hội đồng nhân dân |          |              | Cán bộ nữ Ủy ban nhân dân |                              |  | Số huyện đạt tỷ lệ cán bộ nữ theo NQ 11  |  |   |
|------------|---------------------------|--------------|--------|------------|-------------------------------|----------|--------------|---------------------------|------------------------------|--|--|--|---|
|            | Ban Chấp hành             | Ban TV       | Bí thư | Phó Bí thư | Tổng số                       | Chủ tịch | Phó Chủ tịch | Chủ tịch Ủy ban nhân dân  | Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân | Lãnh đạo các phòng trực thuộc <sup>1</sup> | CB nữ tham gia cấp ủy đạt từ 25% trở lên | Nữ đại biểu Hội đồng nhân dân từ 35% đến 40% | Có lãnh đạo chủ chốt là nữ <sup>2</sup> |
| 2018       | 6/43<br>(14%)             | 1/13<br>(8%) | 0      | 0          | 8/40<br>(20%)                 | 0        | 1            | 0                         | 0                            | 1/34<br>(2.94%)                            | ./.<br>(.%)                              | ./.<br>(.%)                                  | ./.<br>(.%)                             |
| 2019       | 6/43<br>(14%)             | 1/13<br>(8%) | 0      | 0          | 8/40<br>(20%)                 | 0        | 1            | 0                         | 0                            | 2/30<br>(6.67%)                            | ./.<br>(.%)                              | ./.<br>(.%)                                  | ./.<br>(.%)                             |
| 2020       | 7/41<br>(17%)             | 1/13<br>(8%) | 0      | 0          | 7/35<br>(20%)                 | 0        | 1            | 0                         | 0                            | 2/30<br>(6.67%)                            | ./.<br>(.%)                              | ./.<br>(.%)                                  | ./.<br>(.%)                             |
| 2021       | 7/41<br>(17%)             | 1/13<br>(8%) | 0      | 0          | 7/35<br>(20%)                 | 0        | 0            | 0                         | 0                            | 2/32<br>(6.25%)                            | ./.<br>(.%)                              | ./.<br>(.%)                                  | ./.<br>(.%)                             |
| 2022       | 7/41<br>(17%)             | 1/13<br>(8%) | 0      | 0          | 7/35<br>(20%)                 | 0        | 0            | 0                         | 0                            | 2/30<br>(6.67%)                            | ./.<br>(.%)                              | ./.<br>(.%)                                  | ./.<br>(.%)                             |
| Quý I/2023 | 7/41<br>(17%)             | 1/13<br>(8%) | 0      | 0          | 7/35<br>(20%)                 | 0        | 0            | 0                         | 0                            | 2/27<br>(7,4%)                             | ./.<br>(.%)                              | ./.<br>(.%)                                  | ./.<br>(.%)                             |





### PHỤ LỤC 3

#### Phống kê tình hình điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam các cấp

| Năm        | Chức danh |                             | Số lượng cán bộ Hội chuyển đi cơ quan khác |                    |  |              | Số lượng cán bộ ở cơ quan khác chuyển về Hội |                    |  |              |
|------------|-----------|-----------------------------|--|--------------------|--|--------------|--|--------------------|--|--------------|
|            |           |                             | Cơ quan Đảng                               | Cơ quan quản lý NN | MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội | Cơ quan khác | Cơ quan Đảng                                 | Cơ quan quản lý NN | MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội | Cơ quan khác |
| 2018       | Cấp tỉnh  | Chủ tịch Hội LHPN           |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Phó Chủ tịch Hội LHPN       |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            | Cấp huyện | Chủ tịch Hội LHPN           |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Phó Chủ tịch Hội LHPN       |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Chủ tịch Hội LHPN cấp cơ sở |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
| 2019       | Cấp tỉnh  | Chủ tịch Hội LHPN           |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Phó Chủ tịch Hội LHPN       |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            | Cấp huyện | Chủ tịch Hội LHPN           | 01   |                    |  |              |  |                    | 01                                     |              |
|            |           | Phó Chủ tịch Hội LHPN       |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Chủ tịch Hội LHPN cấp cơ sở |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
| 2020       | Cấp tỉnh  | Chủ tịch Hội LHPN           |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Phó Chủ tịch Hội LHPN       |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            | Cấp huyện | Chủ tịch Hội LHPN           |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Phó Chủ tịch Hội LHPN       |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Chủ tịch Hội LHPN cấp cơ sở |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
| 2021       | Cấp tỉnh  | Chủ tịch Hội LHPN           |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Phó Chủ tịch Hội LHPN       |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            | Cấp huyện | Chủ tịch Hội LHPN           |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Phó Chủ tịch Hội LHPN       |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Chủ tịch Hội LHPN cấp cơ sở |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
| 2022       | Cấp tỉnh  | Chủ tịch Hội LHPN           |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Phó Chủ tịch Hội LHPN       |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            | Cấp huyện | Chủ tịch Hội LHPN           | 01   |                    |  |              | 01   |                    |  |              |
|            |           | Phó Chủ tịch Hội LHPN       |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Chủ tịch Hội LHPN cấp cơ sở |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
| Quý I/2023 | Cấp tỉnh  | Chủ tịch Hội LHPN           |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Phó Chủ tịch Hội LHPN       |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            | Cấp huyện | Chủ tịch Hội LHPN           |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Phó Chủ tịch Hội LHPN       |  |                    |  |              |  |                    |  |              |
|            |           | Chủ tịch Hội LHPN cấp cơ sở |  |                    |  |              |  |                    |  |              |

